

Số: *21C* /TB-UBND

Điện Biên, ngày *23* tháng 10 năm 2023

## **THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT**

### **Để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường vành đai biên giới Pom Lót - Núa Ngam - Huổi Puốc, tỉnh Điện Biên**

Căn cứ Luật Đất đai, ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP, ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP, ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT, ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1218/QĐ-BQP, ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt thiết kế BVTC - tổng dự toán điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng đường vành đai biên giới Pom Lót - Núa Ngam - Huổi Puốc, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ủy quyền cho UBND cấp huyện quyết định thu hồi đất theo quy định tại khoản 3, Điều 66 Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 1139/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Điện Biên;

Trên cơ sở Hồ sơ địa chính và mảnh chính lý địa chính số 68 - 2023, điều chỉnh, bổ sung dự án đường vành đai biên giới Pom Lót - Núa Ngam - Huổi Puốc, tỉnh Điện Biên (đoạn 2: KM65+600.00-KM67+300.00) do Trung tâm kỹ

thuật Tài nguyên và Môi trường thực hiện ngày 27/7/2023 và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên phê duyệt ngày 09/8/2023;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 429/TTr-TNMT, ngày 19/9/2023, UBND huyện Điện Biên thông báo các nội dung cụ thể như sau:

1. Thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường vành đai biên giới Pom Lót - Núa Ngam - Huổi Puốc, tỉnh Điện Biên thực hiện thu hồi đất của 13 hộ gia đình, cá nhân và 01 tổ chức (*UBND xã Sam Mứn*) trên địa bàn 02 xã: Sam Mứn và Mường Lói với tổng diện tích dự kiến cần giải phóng mặt bằng là 59.695,0 m<sup>2</sup>.

*(Có danh sách chi tiết các chủ sử dụng đất kèm theo)*

2. Lý do thu hồi đất: Để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường vành đai biên giới Pom Lót - Núa Ngam - Huổi Puốc, tỉnh Điện Biên theo Điều 62, Luật Đất đai năm 2013.

3. Thời gian điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm:

Trong khoảng thời gian dự kiến: từ ngày 30 tháng 10 năm 2023 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024.

4. Giao UBND các xã: Sam Mứn, Mường Lói thực hiện các nội dung công việc sau:

Bản giao Thông báo này đến các chủ sử dụng đất có đất bị thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường vành đai biên giới Pom Lót - Núa Ngam - Huổi Puốc, tỉnh Điện Biên, việc tiếp nhận Thông báo phải được lập Biên bản bàn giao, có xác nhận của đại diện hộ gia đình hoặc người đại diện hợp pháp theo quy định; trường hợp người sử dụng đất không nhận Thông báo hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản và có xác nhận của tối thiểu 02 người chứng kiến; niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở UBND xã, địa điểm sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có đất bị thu hồi.

5. Đề nghị các chủ sử dụng đất có đất bị thu hồi thực hiện các nội dung sau:

Các chủ sử dụng đất có đất bị thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường vành đai biên giới Pom Lót - Núa Ngam - Huổi Puốc, tỉnh Điện Biên có trách nhiệm phối hợp với Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, UBND các xã: Sam Mứn, Mường Lói và các đơn vị, tổ chức liên quan thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp chủ sử dụng đất có đất bị thu hồi không chấp hành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất thì Nhà nước triển khai kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Trường hợp chủ sử dụng đất có biến động, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thu thập hồ sơ biến động về quyền sử dụng đất,

báo cáo cấp có thẩm quyền chính lý hồ sơ, thực hiện thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như mục 4, mục 5;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử của huyện;
- Các cơ quan: TN&MT, TCLNVBTGPMB;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Tiến Cường*

**Danh sách các chủ sử dụng đất thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường vành đai biên giới Pom Lót - Núa Ngam - Huổi Puốc, tỉnh Điện Biên**

(kèm theo Thông báo số 216 /TB-UBND, ngày 23/10/2023 của UBND huyện Điện Biên)

STT	Tên chủ sử dụng đất	Số thửa	Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Địa chỉ thửa đất	Diện tích thu hồi (m <sup>2</sup> )
<b>I. Xã Sam Mứn</b>						
1	Vì Thị Ninh	1	1	BHK	Thôn 10, Yên Cang, xã Sam Mứn	63,8
2	UBND xã Sam Mứn	2	1	DTL	Thôn 10, Yên Cang, xã Sam Mứn	62,1
3	Vũ Văn Côn	3	1	BHK	Thôn 10, Yên Cang, xã Sam Mứn	76,8
4	Vũ Hồng Sánh	4	1	BHK	Thôn 10, Yên Cang, xã Sam Mứn	23,9
<b>II. Xã Mường Lói</b>						
5	Lò Văn Thum	1	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	2.549,6
		2	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	48,3
		6	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	4.413,2
		25	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	2.975,0
6	Lò Văn Mẫn	3	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	480,2
7	Vì Văn Pông	4	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	5.117,9
8	Lò Văn May (Thi)	5	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	681,3
9	Lò Văn Thum	7	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	1.838,9
		8	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	4.418,7
		9	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	6,1
		10	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	128,4
		15	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	1.684,7
10	Lò Văn Bun (Khăm)	11	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	5.691,9
		12	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	2.023,7
		13	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	91,1
		16	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	48,1
		17	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	792,7
		18	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	2.165,6
		24	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	1.705,0
		27	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	3.131,8
28	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	2.824,8		
11	Lò Văn Pha (Phim)	14	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	282,5
12	Lò Văn Lê	19	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	183,6
		20	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	3.177,1
		21	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	15,2
		23	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	1.760,4
13	Lò Văn Phim (Sinh)	22	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	6.000,0
14	Lò Văn Muôn	26	2	NHK	Bản Lói, xã Mường Lói	5.232,6
<b>Tổng</b>						<b>59.695,0</b>

*T.V. Chu*